

## BẢN THÔNG TIN HƯỚNG DẪN VỀ VẮC-XIN

# Vắc-xin Varicella (Thủy đậu): Những điều quý vị cần biết

Many Vaccine Information Statements are available in Vietnamese and other languages. See [www.immunize.org/vis](http://www.immunize.org/vis)

Nhiều Bản Thông tin Hướng dẫn về Vắc-xin có sẵn bằng tiếng Việt và các ngôn ngữ khác. Hãy xem ở [www.immunize.org/vis](http://www.immunize.org/vis)

## 1 Tại sao nên tiêm chủng?

**Varicella** (còn được gọi là thủy đậu) là một bệnh do vi rút rất dễ lây lan. Bệnh do vi rút varicella zoster gây ra. Thủy đậu thường nhẹ, nhưng có thể nghiêm trọng ở trẻ dưới 12 tháng tuổi, thanh thiếu niên, người lớn, phụ nữ có thai và những người có hệ miễn dịch suy yếu.

**Thủy đậu** gây phát ban ngứa, thường kéo dài khoảng một tuần. Bệnh cũng có thể gây:

- sốt
- mệt mỏi
- mất cảm giác ngon miệng
- nhức đầu

Các biến chứng nghiêm trọng hơn có thể bao gồm:

- nhiễm trùng da
- nhiễm trùng phổi (viêm phổi)
- viêm các mạch máu
- phù não và/hoặc phù lớp bọc ngoài tủy sống (viêm não hoặc viêm màng não)
- nhiễm trùng máu, xương, hoặc khớp

Một số người bị bệnh nặng đến nỗi cần phải nhập viện. Điều này không xảy ra thường xuyên, nhưng người ta có thể chết vì bệnh thủy đậu. Trước khi có vắc-xin thủy đậu, hầu như mọi người ở Hoa Kỳ đều mắc thủy đậu, trung bình 4 triệu người mỗi năm.

Trẻ em bị thủy đậu thường nghỉ học ít nhất 5 hoặc 6 ngày.

Một số người mắc bệnh thủy đậu bị phát ban gây đau đớn gọi là bệnh zona (còn gọi là herpes zoster) nhiều năm sau đó.

Thủy đậu có thể dễ dàng lây lan từ người bị bệnh sang bất cứ ai chưa từng bị thủy đậu và chưa tiêm vắc-xin thủy đậu.

## 2 Vắc-xin thủy đậu

Trẻ 12 tháng đến 12 tuổi nên tiêm được 2 liều vắc-xin thủy đậu, thường là:

- Liều thứ nhất: 12 đến 15 tháng tuổi
- Liều thứ hai: Từ 4 đến 6 tuổi

Những người từ 13 tuổi trở lên không được tiêm vắc-xin khi còn nhỏ và chưa từng bị thủy đậu, nên được tiêm 2 liều cách nhau ít nhất 28 ngày.

Một người trước đây mới chỉ được tiêm một liều vắc-xin thủy đậu nên được tiêm liều thứ hai để hoàn tất liệu trình. Nên tiêm liều thứ hai sau liều thứ nhất ít nhất là 3 tháng đối

ới những trẻ dưới 13 tuổi và sau liều thứ nhất ít nhất là 28 ngày đối với những trẻ từ 13 tuổi trở lên.

Chưa rõ nguy cơ khi tiêm vắc-xin thủy đậu cùng lúc với các loại vắc-xin khác.

Có một loại vắc-xin kết hợp được gọi là **MMRV** có cả vắc-xin thủy đậu và MMR. MMRV là một lựa chọn cho một số trẻ từ 12 tháng đến 12 tuổi. Có Bản Thông tin Hướng dẫn về Vắc-xin riêng dành cho MMRV. Nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị có thể cho quý vị thêm thông tin.

## 3 Một số người không nên tiêm vắc-xin này

Hãy cho nhà cung cấp vắc-xin biết nếu người được tiêm vắc-xin:

- **Có bất kỳ dị ứng nào nặng, đe dọa tính mạng.** Một người đã từng bị phản ứng dị ứng đe dọa tính mạng sau khi tiêm liều vắc-xin thủy đậu, hoặc bị dị ứng nặng với bất kỳ thành phần nào của vắc-xin này, có thể được khuyên không nên tiêm vắc-xin này. Hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị nếu quý vị muốn biết thông tin về các thành phần của vắc-xin.
- **Có thai, hoặc cho rằng cô ấy có thể có thai.** Phụ nữ mang thai nên chờ đến khi họ không còn mang thai để được tiêm vắc-xin thủy đậu. Phụ nữ nên tránh mang thai sau khi tiêm vắc-xin thủy đậu ít nhất là 1 tháng.
- **Có hệ miễn dịch suy yếu** do bệnh lý (như ung thư hoặc HIV/AIDS) hoặc điều trị y khoa (như xạ trị, liệu pháp miễn dịch, steroid, hoặc hóa trị liệu).
- **Có cha mẹ, anh chị em có tiền sử mắc các vấn đề về hệ miễn dịch.**
- **Đang dùng salicylate (chẳng hạn như aspirin).** Mọi người nên tránh sử dụng salicylate trong 6 tuần sau khi tiêm vắc-xin thủy đậu.
- **Gần đây đã được truyền máu hoặc nhận các sản phẩm máu khác.** Quý vị có thể được khuyên nên hoãn tiêm vắc-xin thủy đậu trong 3 tháng hoặc lâu hơn.
- **Mắc bệnh lao.**
- **Đã tiêm bất kỳ vắc-xin nào khác trong vòng 4 tuần qua.** Tiêm vắc-xin sống quá gần nhau cũng có thể không có tác dụng.

- **Không cảm thấy khỏe.** Bệnh nhẹ, chẳng hạn như cảm lạnh, thường không phải là lý do để trì hoãn tiêm chủng. Một người bị bệnh nặng hoặc vừa phải có thể nên chờ. Bác sĩ của quý vị có thể tư vấn cho quý vị.

## 4 Nguy cơ phản ứng với vắc-xin

Với bất cứ loại thuốc nào, kể cả các loại vắc-xin, đều có nguy cơ xảy ra các phản ứng. Các phản ứng này thường nhẹ và tự khỏi, nhưng cũng có thể có các phản ứng nghiêm trọng.

Tiêm vắc-xin thủy đậu an toàn hơn nhiều so với bị bệnh thủy đậu. Hầu hết những người được tiêm vắc-xin thủy đậu không có bất kỳ vấn đề nào với vắc-xin này.

Sau khi tiêm chủng thủy đậu, một người có thể bị:

### Các biến cố nhẹ:

- Đau nhức cánh tay do tiêm
- Sốt
- Đỏ hoặc phát ban ở vị trí tiêm

Nếu các biến cố này xảy ra, chúng thường bắt đầu trong vòng 2 tuần sau khi tiêm. Các biến cố này thường ít xảy ra hơn sau liều thứ hai.

**Hiếm khi xảy ra các biến cố nghiêm trọng hơn** sau khi tiêm chủng thủy đậu. Các biến cố đó có thể bao gồm:

- Co giật (co giật hoặc nhìn chằm chằm) thường liên quan đến sốt
- Nhiễm trùng phổi (viêm phổi) hoặc não và lớp bọc ngoài tủy sống (viêm màng não)
- Phát ban khắp cơ thể

Một người bị phát ban sau tiêm chủng thủy đậu có thể lây lan vi rút trong vắc-xin varicella sang một người không được bảo vệ. Mặc dù điều này rất hiếm khi xảy ra, nhưng bất kỳ ai bị phát ban nên tránh xa những người có hệ miễn dịch suy yếu và trẻ sơ sinh chưa được tiêm chủng cho đến khi ban biến mất. Hãy trao đổi với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị để tìm hiểu thêm.

### Các vấn đề khác có thể xảy ra sau khi tiêm vắc-xin này:

- Có người đôi khi ngất xỉu sau khi thực hiện các thủ thuật y khoa, bao gồm cả tiêm chủng. Ngồi hoặc nằm xuống trong khoảng 15 phút có thể giúp ngăn ngừa ngất xỉu và bị thương tổn do ngã. Hãy cho bác sĩ biết nếu quý vị cảm thấy chóng mặt hoặc thay đổi thị lực hoặc ù tai.
- Một số người bị đau vai có thể nặng hơn và kéo dài hơn so với đau nhức thường gặp sau khi tiêm. Điều này rất hiếm khi xảy ra.
- Bất kỳ loại thuốc nào đều có thể gây ra phản ứng dị ứng nặng. Những phản ứng như vậy với vắc-xin được ước tính vào khoảng 1 trong một triệu liều và sẽ xảy ra sau khi tiêm chủng trong một vài phút đến một vài giờ.

Giống như bất kỳ loại thuốc nào, có một nguy cơ rất nhỏ là vắc-xin có thể gây ra thương tổn nghiêm trọng hoặc tử vong.

Tính an toàn của vắc-xin luôn luôn được giám sát. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập: [www.cdc.gov/vaccinesafety/](http://www.cdc.gov/vaccinesafety/)

Translation provided by the Immunization Action Coalition

5

## Nếu xảy ra vấn đề nghiêm trọng thì sao?

### Tôi nên quan sát dấu hiệu nào?

- Hãy chú ý đến bất kỳ điều gì khiến quý vị lo ngại, như các dấu hiệu của một phản ứng dị ứng nặng, sốt rất cao hoặc hành vi bất thường.

Các dấu hiệu của một **phản ứng dị ứng nặng** có thể bao gồm phát ban, sưng mặt và họng, khó thở, tim đập nhanh, chóng mặt và yếu. Các dấu hiệu này thường bắt đầu sau khi tiêm chủng một vài phút đến một vài giờ.

### Tôi nên làm gì?

- Nếu quý vị nghĩ đó là một **phản ứng dị ứng nặng** hoặc một tình trạng cấp cứu khác không thể chờ đợi được, hãy gọi 9-1-1 và đến bệnh viện gần nhất. Nếu không, hãy gọi cho nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị.

Sau đó, phản ứng đó cần phải được báo cáo cho Vaccine Adverse Event Reporting System (VAERS) (Hệ thống Báo cáo Biến cố Bất lợi của Vắc-xin). Bác sĩ của quý vị cần phải nộp báo cáo này, hoặc quý vị có thể tự báo cáo qua trang web của VAERS tại địa chỉ [www.vaers.hhs.gov](http://www.vaers.hhs.gov), hoặc bằng cách gọi điện thoại đến số **1-800-822-7967**.

VAERS không cung cấp tư vấn y khoa.

6

## Chương trình Đền bù Thương tổn do Vắc-xin Gây ra trên Toàn quốc

The National Vaccine Injury Compensation Program (VICP) là một chương trình của liên bang được thiết lập nhằm bồi hoàn cho những người có thể bị thương tổn do một số vắc-xin nhất định gây ra.

Những người tin rằng họ có thể đã bị thương tổn do vắc-xin có thể tìm hiểu về chương trình này và về việc nộp đơn yêu cầu bồi thường bằng cách gọi đến số **1-800-338-2382** hoặc truy cập vào trang web của VICP tại [www.hrsa.gov/vaccinecompensation](http://www.hrsa.gov/vaccinecompensation). Có giới hạn về thời gian nộp đơn yêu cầu bồi thường.

7

## Tôi có thể tìm hiểu thêm bằng cách nào?

- Hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị. Họ có thể cung cấp cho quý vị tờ hướng dẫn sử dụng vắc-xin hoặc gợi ý các nguồn thông tin khác.
- Gọi cho sở y tế tại địa phương hoặc tiểu bang của quý vị.
- Liên hệ với Centers for Disease Control and Prevention (CDC) (Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch Bệnh):
  - Gọi **1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO)** hoặc
  - Vào website của CDC tại [www.cdc.gov/vaccines](http://www.cdc.gov/vaccines)

## Vaccine Information Statement Varicella Vaccine

2/12/2018

Vietnamese

Office use only



42 U.S.C. § 300aa-26